|  |  |
| --- | --- |
| ***Ngày 28 tháng 02 năm 2025*** | *Họ và tên giáo viên:* **NGUYỄN THỊ KHỞI**  *Tổ chuyên môn:KHOA HỌC TỰ NHIÊN – CÔNG NGHỆ* |

**TÊN BÀI DẠY**

**GIỚI THIỆU THỦY SẢN**

Môn học/Hoạt động giáo dục: Công nghệ ; lớp: 7A7

Thời gian thực hiện: 2 tiết (Tiết 25,28)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

**-** Biết được vai trò của thủy sản.

- Nhận biết được một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta.

- Nhận biết được cách khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản hiệu quả.

- Có ý thức bảo vệ nguồn lợi thủy sản và môi trường nuôi thủy sản.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung**

**-** Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động trong bài học.

- Tham gia thảo luận, trình bày, diễn đạt các ý tưởng, làm việc nhóm hiệu quả

- Đề xuất các ý tưởng, phương án để thảo luận, giải quyết các vấn đề nêu ra trong bài học

**b. Năng lực công nghệ**

**-** Trình bày được vai trò của thủy sản.

- Nhận biết được một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta.

- Có ý thức bảo vệ nguồn lợi thủy sản và môi trường nuôi thủy sản.

**3. Phẩm chất:**

- Tôn trọng sự khác biệt về nhận thức, phong cách cá nhân của những người khác.

- Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

- Khách quan, công bằng trong các hoạt động, nhận xét, đánh giá.

- Hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, quan tâm ý kiến của người khác.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

- Hình ảnh: Con lợn, cá, gà, rau mồng tơi, mực, rong nho, tôm…

- Hình ảnh nước Việt Nam.

- Bảng KWL.

- Hình ảnh về một số loại thủy sản.

- Video khai thác thủy sản.

**III. Tiến trình dạy học:**

**1.Hoạt động 1: Khởi động: ( 06 phút)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** Học sinh trả lời câu hỏi và thực hiện nhiệm vụ cá nhân trên phiếu học tập KWL, hoàn thành 2 cột K, W để biết một số loại thủy sản…

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh thông qua hình ảnh và trên phiếu học tập KWL.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chiếu hình ảnh về lợn, cá, gà, rau mồng tơi, mực, rong nho, tôm… yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi:

1) Nêu tên gọi của các loại động, thực vật trên?

2) Cho biết đâu là thực vật, đâu là động vật?

3) Cho biết loại nào sống trên cạn, loại nào sống dưới nước?

4) Vậy theo em, loại nào được gọi là thủy sản và cho biết đặc điểm chung của nó là gì?

- GV cung cấp khái niệm về thủy sản và yêu cầu HS kể tên một số loại thủy sản mà em biết.

- GV giới thiệu hình ảnh đất nước Việt Nam với chiều dài bờ biển trải dài dọc theo lãnh thổ => Đa dạng về các loài thủy sản.

- GV phát phiếu học tập KWL và yêu cầu học sinh thực hiện cá nhân theo yêu cầu viết trên phiếu.

- GV gọi ngẫu nhiên 2 học sinh trình bày đáp án, mỗi HS trình bày 1 nội dung trong phiếu, những HS trình bày sau không trùng nội dung với HS trình bày trước.

- GV liệt kê đáp án của HS trên bảng.

=> Vậy thủy sản có liên quan gì đến đời sống của chúng ta và có ảnh hưởng như thế nào đến kinh tế đất nước, chúng ta cùng nhau tìm hiểu bài 14: “Giới thiệu thủy sản”.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới ( 64 phút)**

***Hoạt động 2.1*: *Vai trò của thủy sản* (16 ph)**

**a. Mục tiêu:** - Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động trong bài học.

- Tham gia thảo luận, trình bày, diễn đạt các ý tưởng, làm việc nhóm hiệu quả.

- Phát biểu được vai trò của các loại thủy sản đối với cuộc sống con người và kinh tế Quốc gia.

**b. Nội dung:** HS học tập nhóm và hoàn thành phiếu học tập số 1.

**c. Sản phẩm:** - HS nêu được các vai trò của thủy sản:

+ Cung cấp nguồn thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao cho con người.

+ Cung cấp nguồn nguyên liệu cho xuất khẩu.

+ Tạo thêm công việc cho người lao động.

+ Cung cấp nguồn thức ăn cho chăn nuôi.

+ Đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho con người.

**d. Tổ chức thực hiện.**

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV chia HS thành 6 nhóm, yêu cầu nhóm trưởng chọn các tấm thẻ - chứa hình ảnh của một loại thủy sản.

Graphical user interface

Description automatically generated

Thẻ 1 Thẻ 2 Thẻ 3



Thẻ 4 Thẻ 5 Thẻ 6

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm tìm hiểu về loại thủy sản mà nhóm vừa chọn được và hoàn thành phiếu học tập số 1.

- GV yêu cầu thành viên mỗi nhóm báo cáo về kết quả hoạt động nhóm.

- GV yêu cầu HS nêu vai trò của thủy sản nói chung.

- GV giải thích cho HS hiểu các hoạt động thủy sản trên biển còn góp phần khẳng định chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc đối với các hoạt động trên biển của ngư dân.

\* Thực hiện nhiệm vụ:

Mỗi nhóm HS quan sát hình ảnh, phân tích nội dung hình ảnh, thảo luận giải quyết vấn đề hoàn thành PHT số 1, trình bày kết quả thảo luận.

\* Báo cáo kết quả và thảo luận

- HS báo cáo kết quả học tập, nhận xét, bổ sung.

\* Kết luận

- GV nhận xét.

- GV chốt kiến thức

**Hoạt động 2.2: Một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao (16’)**

**a. Mục tiêu:**

- Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động trong bài học.

- Đề xuất các ý tưởng, phương án để thảo luận, giải quyết các vấn đề nêu ra trong bài học.

- Nhận biết được một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao.

**b. Nội dung:**

- HS nêu được một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao.

- HS hoàn thành được phiếu học tập số 2, quan sát hình 14.2 và trả lời phần khám phá trong mục II.

- Trò chơi mô tả về các loài thủy sản có giá trị kinh tế cao. (GV cung cấp cho HS hình ảnh, HS trên bảng mô tả đặc điểm thủy sản, HS bên dưới gọi tên loại thủy sản)

**c. Sản phẩm:**

**Câu 1:** Loại dễ dàng mua được: cá vàng, nghêu, ốc hương.

Loại khó mua, hiếm khi được ăn: tôm hùm, cá tra, cua biển.

**Câu 2:** Loại được tập trung sản xuất giống và nuôi trồng tôm hùm, cá tra vì nó có giá trị kinh tế cao, giá trị xuất khẩu cao.

**Câu 3:** Một số loại thủy sản có giá trị kinh tế cao là: cá tra, cá basa, tôm hùm, tôm càng xanh,…

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm (đã chia ở hoạt động 2.1) và hoàn thành phiếu học tập số 2.

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm hoàn thành phần khám phá trong mục II.

- GV yêu cầu thành viên mỗi nhóm báo cáo về kết quả hoạt động nhóm.

- GV tổ chức trò chơi mô tả các loại thủy sản cho HS: cá tra, tôm hùm, tôm càng xanh.

\* Thực hiện nhiệm vụ:

- Mỗi nhóm thảo luận và hoàn thành PHT số 2.

- Tham gia trò chơi mô tả thủy sản.

\* Báo cáo kết quả và thảo luận

- GV gọi 2 nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

- HS nhận xét kết quả báo cáo của các nhóm.

\* Kết luận

- GV nhận xét, chốt kiến thức về một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở Việt Nam.

**Hoạt động 2.3: Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản (16’)**

**a. Mục tiêu:** - Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động trong bài học.

- Đề xuất các ý tưởng, phương án để thảo luận, giải quyết các vấn đề nêu ra trong bài học.

- Biết được ý nghĩa của việc khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

**b. Nội dung:**

- HS nêu được một số cách khai thác phù hợp với các loài thủy sản.

- HS biết được các cách bảo vệ nguồn lợi thủy sản hợp lý.

- HS quan sát hình ảnh kéo lưới trên biển, hoàn thành được phiếu học tập số 3 dựa vào hình ảnh kéo lưới và các loài thủy sản đã được 6 nhóm chọn từ thẻ ở hoạt động 2.1.

**c. Sản phẩm:**

**Câu 1:** Kéo lưới.

**Câu 2:** Có nhiều hình thức khai thác tùy vào loại thủy sản: dùng cần câu, dùng lồng, dùng cào, dùng đục đá, dùng vó…

**Câu 3:** Khai thác và bảo vệ thủy sản giúp tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động; đáp ứng nhu cầu thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; giúp ngư dân bám biển, vừa phát triển kinh tế biển vừa gắn với bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.

**Câu 4:** Không, nên khai thác hợp lý và hiệu quả.

**Câu 5:** Cách khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản hiệu quả:

- Xây dựng các khu bảo tồn biển, bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Hạn chế đánh bắt ở khu vực gần bờ, đặc biệt là vào mùa sinh sản; mở rộng vùng khai thác xa bờ.

- Thả các loại thủy sản quý hiếm vào một số nội thủy, vũng và vịnh ven biển nhằm làm tăng nguồn lợi,ngăn chặn giảm sút trữ lượng của những loài thủy sản quý hiếm.

- Nghiêm cấm đánh bắt thủy sản bằng hình thức có tính hủy diệt.

- Bảo vệ môi trường sống các loài thủy sản.

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV chiếu hình ảnh kéo lưới.

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm (đã chia ở hoạt động 2.1) và hoàn thành phiếu học tập số 3.

\* Thực hiện nhiệm vụ:

- Mỗi nhóm thảo luận và hoàn thành PHT số 3.

\* Báo cáo kết quả và thảo luận

- GV gọi các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

- HS nhận xét kết quả báo cáo của các nhóm.

\* Kết luận

- GV nhận xét, chốt kiến thức về cách khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

**Hoạt động 2.4: Bảo vệ môi trường nuôi thủy sản (16’)**

**a) Mục tiêu:**

- Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động trong bài học.

- Đề xuất các ý tưởng, phương án để thảo luận, giải quyết các vấn đề nêu ra trong bài học.

- Hiểu được ý nghĩa của việc bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Biết được các biện pháp bảo vệ thủy sản.

**b)Nội dung:**

- HS quan sát hình ảnh => tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường nuôi thủy sản.

- HS nêu được một số biện pháp bảo vệ môi trường nuôi thủy sản.

- HS biết được các cách bảo vệ nguồn lợi thủy sản hợp lý.

**c, Sản phẩm:** Sản phẩm dự kiến của HS

- Câu trả lời của HS:



Chất thải được thải Cá bị bệnh. Sử dụng hóa chất

trực tiếp ra môi trường. khi nuôi thủy sản.

- Một số cách bảo vệ môi trường nuôi thủy sản:

+ Quản lý tốt chất thải, nước thải đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường lây lan dịch bệnh.

+ Thực hiện tốt các biện pháp quản lí, chăm sóc ao nuôi, đặc biệt là phòng chống dịch bệnh.

+ Khuyến khích các hộ nuôi thủy sản tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản thâm canh.

+ Hạn chế sử dụng kháng sinh hóa chất khuyến khích sử dụng các loại chế phẩm sinh học trong chăm sóc thủy sản và xử lý môi trường.

+ Thường xuyên tuyên truyền vận động người dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường nuôi thủy sản.

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV cung cấp hình ảnh, yêu cầu HS quan sát.

 

- GV yêu cầu HS trả lời:

1) Các hình ảnh trên nhắc đến vấn đề gì?

2) Theo em, cần làm gì để bảo vệ môi trường nuôi thủy sản?

\* Thực hiện nhiệm vụ:

- Quan sát hình ảnh, kết hợp sgk trả lời câu hỏi.

\* Báo cáo kết quả và thảo luận

- GV gọi HS trả lời.

- HS khác nhận xét kết quả trả lời của các bạn.

\* Kết luận

- GV nhận xét, chốt kiến thức về cách bảo vệ môi trường nuôi thủy sản.

*Giáo viên tích hợp: -Bảo vệ môi trường nước nuôi thủy sản: Xử lý rác thải. Hạn chế sử dụng kháng sinh, chất kích thích tăng trưởng...*

*- Các mô hình VAC, RVAC phải xử lý môi trường nuôi thủy sản.*

*- Giới thiệu Ngày nước thế giới 22/3 hàng năm*

**Hoạt động 3: Luyện tập (10ph)**

**a. Mục tiêu:** - Ôn lại các kiến thức đã được học trong bài.

**b. Nội dung:** + HS trả lời được câu hỏi của GV thông qua trò chơi ‘Ai nhanh hơn”

**c. Sản phẩm: :** Câu trả lời của HS thông qua trò chơi

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Luyện tập 1:

- GV yêu cầu học sinh tham gia trò chơi “Ai nhanh hơn” – GV chiếu hình ảnh về vai trò của thủy sản, HS trả lời đúng vai trò như thể hiện trong tranh ảnh.

- Luyện tập 2 (BT1):Cho 5 phát biểu:

1) Nên đánh bắt cá vào mùa sinh sản của cá vì sẽ thu được cá mẹ lẫn cá con.

2) Xây dựng các khu bảo tồn biển, bảo vệ và phục hồi hệ sinh thái.

3) Đánh bắt thủy sản bằng xung điện.

4) Tích cực nuôi trồng các loại thủy sản quý hiếm, có giá trị xuất khẩu cao.

5) Bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sản.

? Hãy cho biết phát biểu nào đúng về việc khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản hiệu quả?

- Luyện tập 3 (BT2):Hãy đề xuất những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ môi trường nuôi thủy sản ở gia đình, địa phương em?

**Hoạt động 4: Vận dụng (10ph)**

**a. Mục tiêu**

- Vận dụng kiến thức đã học để nhận biết loại thủy sản có trong địa phương mình cũng như trong đất nước ta.

**b. Nội dung:** - Học sinh nhận ra và mô tả được một số loại thủy sản có giá trị kinh tế cao ở địa phương cũng như ở đất nước Việt Nam.

- HS hoàn thành PHT số 4.

**c. Sản phẩm:** - Thiết kế mô hình:

+ Vật dụng đánh bắt thủy sản.

+ Một loại thủy sản mà em thích.

+ Ao nuôi cá/ hồ nuôi cá.

(chọn 1 trong 3 loại mô hình – thiết kế từ vật liệu tái chế)

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV yêu cầu HS tự tìm hiểu và hoàn thành phiếu học tập số 4.

- GV yêu cầu HS thiết kế mô hình từ vật liệu tái chế.

\* Thực hiện nhiệm vụ:

- HS hoàn thành PHT số 4 ở nhà và nộp lại cho GV ở tiết sau.

- Về nhà thiết kế mô hình.

\* Báo cáo kết quả và thảo luận

- HS hoàn thành PHT số 4, thiết kế mô hình và nộp lại vào tiết sau.

\* Kết luận

- GV nhận xét.

- GV đánh giá PHT số 4.

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG** | **GIÁO VIÊN** |
| **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** | |